

Bản án số: 28/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/ 12/ 2017

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Chau Cương

- Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Kim Sol, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 252/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, về việc “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Q, sinh năm 1974; cư trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn P, sinh năm 1971; cư trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Q trình bày: Chị Q và anh P chung sống vào 1993, có tổ chức đám cưới, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng kéo dài không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Cả hai đã ly thân từ năm 2006 đến nay. Chị Q không còn tình cảm với anh P. Nay chị Q yêu cầu ly hôn với anh P.

Trong thời gian chung sống, chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P có một đứa con chung tên Huỳnh Thị Mỹ D sinh ngày 16/10/1994 đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Q và anh P cùng thống nhất không có.

Bị đơn anh Huỳnh Văn P thống nhất với lời trình bày của chị Lê Thị Q về điều kiện, thời gian chung sống. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đã ly thân từ năm 2006 đến nay.

Về con chung: Có một đứa con chung tên Huỳnh Thị Mỹ D sinh ngày 16/10/1994 đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Q và anh P cùng thống nhất không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Chị Lê Thị Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn P. Đồng thời, anh Huỳnh Văn P có nơi cư trú trên địa bàn huyện Tịnh Biên. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P cùng thống nhất chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn. Nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Căn cứ trên không công nhận chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về con chung, Có một đứa con chung tên Huỳnh Thị Mỹ D sinh ngày 16/10/1994 đã trưởng thành nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P trong thời gian chung sống cùng thống nhất không có.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Huỳnh Văn P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P là vợ chồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Q và anh Huỳnh Văn P cùng thống nhất không có.

Về án phí: Chị Lê Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số TU/2016/0003858 ngày 18 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, chị Q đã nộp đủ án phí. Anh Huỳnh Văn P không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Lê Thị Q, anh Huỳnh Văn P có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân H. Tịnh Biên (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Thi hành án DS H. Tịnh Biên(1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Ngọc Hà